

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**KHU VỰC 1 – GIA LAI**  
**TỈNH GIA LAI**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 243/2026/QĐST-HNGĐ

Gia Lai, ngày 23 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 184/2026/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 03 năm 2026 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Phạm Thị Đài T**, sinh ngày 28/02/1993; Căn cước công dân số: 074193003126, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, ngày cấp 12/9/2022; Nơi thường trú: 189 **Đường số A, tổ B, phường T, TP.** (cũ là 189 **Đường số A, Tổ B, Phường H, Quận G, TP.**); Địa chỉ: **G T, phường Q, tỉnh Gia Lai.**

- *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Huỳnh Đ**, sinh ngày 28/01/1989; Căn cước công dân số: 052089005771, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, ngày cấp: 17/6/2022; Địa chỉ: **G T, phường Q, tỉnh Gia Lai.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Phạm Thị Đài T** và anh **Nguyễn Huỳnh Đ**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

\* Về con chung: Chị **T** và anh **Đ** có một con chung tên là **Nguyễn Đức A**, sinh ngày 12-02-2019, hiện sức khỏe cháu **A** bình thường và đang sống cùng anh chị. Anh chị thống nhất thỏa thuận về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con như sau:

- Về nuôi con: Giao con chung tên là **Nguyễn Đức A** cho chị **Phạm Thị Đài T** được trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh **Nguyễn Huỳnh Đ** có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung tên là **Nguyễn Đức A** mỗi tháng 10.000.000 đồng, thời gian bắt đầu cấp dưỡng tính từ tháng 3/2026 cho đến khi cháu **A** đủ 18 tuổi.

*Vì lợi ích của con khi cần thiết hai bên có quyền xin thay đổi nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.*

*Hai bên có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung không bên nào được cản trở.*

\* Về tài sản chung, nợ chung: Chị **T** và anh **Đ** không yêu cầu Tòa giải quyết.

\* Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị **Phạm Thị Đài T** tự nguyện nộp 150.000đ án phí ly hôn, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị **T** đã nộp theo biên lai thu số 0001872 ngày 09 tháng 3 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai, chị **T** được hoàn trả 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí. Anh **Nguyễn Huỳnh Đ** phải nộp 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 1 – Gia Lai;
- THADS tỉnh Gia Lai;
- UBND Phường Thông Tây Hội, TP. Hồ Chí Minh;  
(ĐKKH số: 24/27.02.2017 của UBND Phường 8,  
Q. Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh cũ);
- Các đương sự;
- Lưu VT, VP; Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đặng Thị Kim Anh**